TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:17/2022/HSST
Ngày 21 - 6 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Xuân Bằng

2. Bà Hà Thị Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Thuật - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022

1.Đối với bị cáo: Bùi Văn V , sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn K , xã T K , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: LĐTD; Trình độ văn hóa: 7/12

Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số: 038095006378 cấp ngày 09/5/2021

Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH .

Con ông Bùi Văn K , sinh năm 1964 và bà Ngô Thị T , sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Thôn K , xã T K huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Gia đình có 03 người con bị cáo là con thứ ba.

Có vợ là Trương Thị D , sinh năm 1996. Có 01 con sinh năm 2013.

-Nhân thân: Ngày 28/03/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bá Thước xử phạt 24 tháng tù về tội " tàng trữ trái phép chấp ma túy". Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 18/01/2020.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Văn Đương trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

2.Đối với bị cáo: Bùi Văn D , sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn K , xã T K huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12

Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số: 038093001628 cấp ngày 03/8/2016.

Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH .

Con ông Bùi Văn Ẻ sinh năm 1971 và bà Phạm Thị M ; Sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Thôn K , xã T K huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Gia đình có 02 người con bị cáo là con đầu.

Chưa có vợ con.

Nhân thân: Năm 2014 bị xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, đã nộp phạt năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Văn Đương trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 09/02/2022 Tổ Công tác Công an huyện Bá Thước làm nhiệm vụ tại Km số 0, xã Thiết Kế, huyện Bá Thước, phát hiện 01 đối tượng nam giới là Bùi Văn V đang điều khiển xe máy nhãn hiệu BKS: 36G5-300.54 chở theo sau là Bùi Văn D có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác bên trái V đang mặc có 01gói giấy bạc, dạng giấy bạc bao thuốc lá bên trong chứa hai cục bột màu trắng V khai là heroine, Vinh và D mua về sử dụng. Tổ Công tác lập biên bản niêm phong vật chứng (BL:32).

Quá trình điều tra Bùi Văn V và Bùi Văn D thành khẩn khai báo. Khoảng 11 giờ ngày 09/02/2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên V rủ D đi mua ma

túy về sử dụng. D đồng ý đã lấy xe máy nhà mình ra đưa cho V điều khiển và cả hai đi đến thôn Bái Tôm, xã Điền Quang, Dũng ngồi đợi ở quán nước còn V đi đến nhà văn hóa thôn Bái Tôm, xã Điền Quang Vinh gọi điện cho Lê Đình H hỏi mua ma túy, H nói không có nhà tý có người mang ra, V mua 400.000đ ma túy với người không quen biết được 01 gói ma túy bọc bên ngoài bằng giấy bạc. Khi V và D quay về đến thôn Khung, xã Thiết Kế thì bị bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy đang cất giấu trong túi áo bên trái của V .

Tại bản kết luận số: 752/KL-KTHS ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 0,314g loại heroine.

Vật chứng của vụ án: - 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Phía trước phong bì có ghi "Phong bì niêm phong mẫu vật vụ: "Bùi Văn V ". Phía sau phong bì được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên: Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Bùi Văn Hà và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,296g (Không phẩy hai chín sáu gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn là ma túy, loại heroine là mẫu vật còn lại sau giám định.

-01 điện thoại di động của Bùi Văn V nhãn hiệu BIRD, màu sơn đen IMEI: 868323012917065 bên trong có chứa sim số 0879540298 và sim số0343805505.

Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 15 ngày 13/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

Xe máy bị cáo D mượn của bố đẻ và nói " mượn xe đi chơi" ông Ẻ không biết bị cáo đi mua ma túy và ông Ẻ đã có đơn xin lại tài sản. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu 01 xe mô tô hai bánh, BKS 36G5-300.54; nhãn hiệu HON DA, loại WAVE Alpha; màu sơn: xanh-đen-bạc; số máy JA39B1524218; số khung: 392LY186354, không gương chiếu hậu.

Điện thoại bị cáo khai gọi cho Lê Đình H nhưng Hiền không thừa nhận nội dung V nhờ Hiền mua ma túy.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKSBT-MT ngày 12/5/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Bùi Văn V và Bùi Văn D g về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Bá Thước giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Bùi Văn Vinh từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, trừ thời gian tạm

giữ, tạm giam cho bị cáo. HĐXX xử phạt bị cáo Bùi Văn D từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, trừ thời gian tạm giữ, tạm giam cho bị cáo.

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo Bùi Văn V và Bùi Văn D .

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 cuả BLHS và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS. Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng là ma túy còn lại sau giám định.

-Điện thoại không chứng minh được sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo V .

Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo đồng tình với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật truy tố, luận tội nhưng đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo mức áp thấp nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[**1**] *Về tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát huyện Bá Thước trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì.

[**2**]. *Về tội danh*: Có căn cứ xác định: Ngày 09/02/2022 Bùi Văn V và Bùi Văn D đi mua ma túy về sử dụng, về đến thôn Khung, xã Thiết Kế, huyện Bá Thước là 13 giờ 30 phút thì bị bắt quả tang khi đang có cất giữ trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người V 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn có tổng trọng lượng là 0,314g loại heroine. Đủ căn cứ kết luận các bị cáo Bùi Văn V và Bùi Văn D phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước truy tố các bị cáo Bùi Văn V và Bùi Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[**3**]. *Xét tính chất hành vi phạm tội*: Vụ án có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự phân công, phân nhiệm chặt chẽ, cụ thể. Bị cáo V là người khởi xướng và là người trực tiếp mua ma túy nên phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo D

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng về chế

độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Trong tình trạng thực tế, hiện tượng nghiện hút, tiêm chích ma túy đang là vấn đề cảnh báo trên địa bàn và là vấn nạn của toàn xã hội. Ma túy đã làm băng hoại đạo đức, thuần phong mỹ tục, tan nát bao gia đình và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như "trộm cắp"; "lừa đảo"; "cố ý gây thương tích"; thậm chí "giết người" cũng chỉ để thỏa mãn mục đích có tiền để hút hít. Do đó cần phải được xử lý nghiêm. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt và tránh xa ma túy. Đây cũng là lời cảnh tỉnh đối với những người không làm chủ bản thân trước những cám dỗ và cái kết phải đứng trước phiên tòa xét xử ngày hôm nay để nhận hình phạt tương ứng với hành vi vi phạm pháp luật hình sự của mình.

[**4**]. *Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo Bùi Văn V và Bùi Văn D đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[**5**]. *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Ma túy là loại Nhà nước cấm lưu hành nên vật chứng còn lại sau giám định là heroine cần tịch thu tiêu hủy.

+ Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Phía trước phong bì có ghi "Phong bì niêm phong mẫu vật vụ: "Bùi Văn V ". Phía sau phong bì được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên: Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Bùi Văn Hà và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,296g (Không phẩy hai chín sáu gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn là ma túy, loại heroine là mẫu vật còn lại sau giám định.

+ Điện thoại không đủ cở sở xác định điện thoại sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy HĐXX trả lại điện thoại di động nhãn hiệu BIRD, màu sơn đen IMEI: 868323012917065 bên trong có chứa sim số 0879540298 và sim số 0343805505 cho bị cáo V .

Toàn bộ số vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 15 ngày 13/5/2022.

+ Xe máy bị cáo D mượn của bố nói đi chơi ông Ê không biết bị cáo đi mua ma túy và đã có đơn xin lại tài sản. Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo V thuộc hộ nghèo, bị cáo D thuộc hộ cận nghèo. Các bị cáo được miễn án phí hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 58; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn V và bị cáo Bùi Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

3. -Xử phạt bị cáo Bùi Văn V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (09/02/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

-Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 18 (Mười tám) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (09/02/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn Vinh và Bùi Văn Dũng.

4. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Phía trước phong bì có ghi "Phong bì niêm phong mẫu vật vụ: Bùi Văn V ". Phía sau phong bì được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên: Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Bùi Văn Hà và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,296g (Không phẩy hai chín sáu gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn là ma túy, loại heroine là mẫu vật còn lại sau giám định.

-Trả lại cho bị cáo Bùi Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu BIRD, màu sơn đen IMEI: 868323012917065 bên trong có chứa sim số 0879540298 và sim số 0343805505.

Toàn bộ số vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 15 ngày 13/5/2022.

5. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn V và bị cáo Bùi Văn D được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm có mặt các bị cáo Bùi Văn V và Bùi Văn D . Bị cáo Bùi Văn V và bịu cáo Bùi Văn D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các Bị cáo;
- VKSND H. Bá Thước;
- Phòng 7 VKS tỉnh;
- Cơ quan tạm giữ Công an huyện Bá Thước;
- CQ THA dân sự;
- CQ điều tra Công an H.Bá Thước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Quyên